

Số: 333 /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày 17 tháng 10 năm 2018

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong các trường mầm non, phổ thông Hà Tĩnh giai đoạn 2017-2025**

Thực hiện Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017 - 2025; Quyết định số 2658/QĐ-BGDĐT ngày 23/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017 - 2025; Nghị quyết số 96/NQ-HDND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVII, Kỳ họp thứ 7 về phát triển giáo dục mầm non và phổ thông Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong các trường phổ thông tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2017-2025 cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

Xây dựng các giải pháp đổi mới toàn diện công tác dạy và học ngoại ngữ theo hướng phát triển kỹ năng; đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh theo chuẩn năng lực ngôn ngữ; phát triển tiếng Anh cộng đồng tạo môi trường tiếng Anh cho học sinh và giáo viên.

Xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên ngoại ngữ có năng lực quản lý tốt, chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, có phương pháp giảng dạy phù hợp với đặc trưng bộ môn, có khả năng sáng tạo trong thực hiện các nhiệm vụ giảng dạy ngoại ngữ cho học sinh và các hoạt động chung của nhà trường.

Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị và phần mềm học liệu phục vụ dạy và học ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án ngoại ngữ quốc gia.

Tập trung triển khai các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đáp ứng yêu cầu của Đề án ngoại ngữ quốc gia theo đúng lộ trình đề ra.

Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí được cấp trong tổ chức các hoạt động đổi mới toàn diện công tác dạy và học ngoại ngữ và bổ sung cơ sở vật chất đảm bảo phục vụ hiệu quả việc đổi mới toàn diện công tác dạy và học ngoại ngữ.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung:

Đổi mới việc dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục phổ thông, tiếp tục triển khai chương trình dạy và học ngoại ngữ mới ở các bậc học, cấp học, nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ đáp ứng nhu cầu học tập và làm việc; tăng cường năng lực cạnh tranh của nguồn nhân lực trong thời kỳ hội nhập, góp phần vào công cuộc xây dựng và phát triển đất nước; tạo nền tảng phổ cập ngoại ngữ cho giáo dục phổ thông vào năm 2025.

### 2. Mục tiêu cụ thể:

100% giáo viên giáo viên tiếng Anh Tiểu học và Trung học cơ sở đạt trình độ sử dụng tiếng Anh bậc 4 (B2); 100% giáo viên tiếng Anh Trung học phổ thông đạt trình độ sử dụng tiếng Anh bậc 5 (C1);

100% học sinh từ lớp 3 đến lớp 9 được học chương trình tiếng Anh hệ 10 năm. Triển khai chương trình và học liệu làm quen với tiếng Anh cho học sinh lớp 1, 2 và cho trẻ mầm non đối với các trường có điều kiện về đội ngũ và các điều kiện đảm bảo khác;

Đầu tư đủ trang thiết bị cần thiết cho việc dạy tiếng Anh tại các trường phổ thông trong toàn tỉnh;

Phấn đấu triển khai thực hiện chương trình dạy học song ngữ Anh-Việt và dạy một số môn Khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh cho những đơn vị có đủ điều kiện;

Phấn đấu đến năm 2025, học sinh học chương trình tiếng Anh hệ 10 năm có trình độ đạt chuẩn theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

## III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng, hoàn thiện và triển khai chương trình, sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu dạy và học ngoại ngữ cho các cấp học và trình độ đào tạo theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế, phù hợp với đặc thù của Việt Nam.

### a) Đối với giáo dục mầm non:

Triển khai thực nghiệm/thí điểm chương trình, học liệu cho trẻ mầm non làm quen tiếng Anh tại những cơ sở giáo dục có nhu cầu (tự nguyện) và đủ điều kiện.

### b) Đối với giáo dục phổ thông:

Đối với Chương trình làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2: Triển khai thực nghiệm/thí điểm chương trình tại những cơ sở giáo dục có nhu cầu và đủ điều kiện;

Đối với Chương trình tiếng Anh hệ 10 năm (lớp 3 - 12): Thực hiện rà soát, đánh giá việc tổ chức thí điểm và xây dựng, triển khai kế hoạch mở rộng chương trình này tại các cơ sở giáo dục đủ điều kiện trên địa bàn. Tiếp tục triển khai dạy học tiếng Anh trong các trường phổ thông theo trình độ năng lực thực tế của học sinh;

Đối với việc dạy tích hợp ngoại ngữ trong một số môn học khác (như môn Toán và các môn khoa học) bằng ngoại ngữ: Triển khai thực nghiệm/thí điểm chương trình tại những cơ sở giáo dục có nhu cầu và đủ điều kiện.

Đối với môn tiếng Pháp triển khai dạy cho học sinh các lớp chuyên tiếng Pháp tại Trường THPT Chuyên Hà Tĩnh

Đối với các ngoại ngữ khác, xem xét đưa một số ngoại ngữ như: tiếng Hàn, tiếng Nhật,...dạy cho học sinh có nhu cầu đi du học.

## **2. Đổi mới kiểm tra, đánh giá dạy và học tiếng Anh theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế**

Triển khai thực hiện các Quyết định: 1479/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2016, 1475/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2016, 1477/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành định dạng đề thi đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam trong việc kiểm tra đánh giá học sinh đặc biệt áp dụng cho học sinh hoàn thành chương trình học tiếng Anh ở các bậc học tiểu học và trung học sơ sở;

Các trường chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên vận dụng linh hoạt, phù hợp định dạng đề thi trong việc ra đề kiểm tra đối với từng khối lớp của mỗi cấp học trong các bài kiểm tra thường xuyên, định kỳ. Các bài kiểm tra định kỳ từ 1 tiết trở lên phải có ít nhất 3 kỹ năng gồm nghe, đọc và viết. Bài kiểm tra thường xuyên phải được xây dựng dựa trên định hướng của bài kiểm tra định kỳ căn cứ vào yêu cầu và điều kiện thực tế. Khuyến khích kiểm tra nói theo định dạng đề thi được quy định tại các quyết định nêu trên. Tăng cường đánh giá thường xuyên, học sinh tự đánh giá, bạn đánh giá, giáo viên đánh giá;

Sau khi có ngân hàng dữ liệu quốc gia về hoạt động kiểm tra, đánh giá thường xuyên và định kỳ trong dạy và học tiếng Anh, triển khai áp dụng tại các nhà trường;

Các cơ sở giáo dục khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi lấy các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế như: IELTS, TOEFL, Cambridge.....

## **3. Phát triển đội ngũ giáo viên tiếng Anh đủ về số lượng và bảo đảm chất lượng**

Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực cho số giáo viên dạy tiếng Anh hiện có chưa đạt chuẩn về năng lực ngôn ngữ. Sau bồi dưỡng, tiến hành kiểm tra đánh giá năng lực tiếng Anh để cấp chứng nhận. Căn cứ kết quả bồi dưỡng, điều động, bố trí ưu tiên giáo viên đủ trình độ giảng dạy chương trình tiếng Anh hệ 10 năm;

Các phòng GD-ĐT, các trường THPT quan tâm đến việc bồi dưỡng nâng cao năng lực ngôn ngữ và năng lực dạy học cho giáo viên tiếng Anh trên cơ sở khuyến khích tự học, tự bồi dưỡng thông qua sử dụng các phần mềm, các chương trình học trực tuyến đáp ứng yêu cầu đổi mới dạy và học tiếng Anh;

Xây dựng chính sách hỗ trợ giáo viên dạy tiếng Anh tự học, tự bồi dưỡng tham gia thi lấy các chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế như IELTS, TOEFL,

Cambridge .... để đánh giá và công nhận năng lực ngôn ngữ của giáo viên. Rà soát, xem xét tinh giảm đối với những giáo viên không đạt yêu cầu về trình độ.

Tuyển dụng mới giáo viên tiếng Anh đảm bảo chuẩn quy định theo chỉ tiêu biên chế được giao, bố trí ngân sách hoặc đẩy mạnh xã hội hóa để hợp đồng giáo viên dạy tiếng Anh có chất lượng, đáp ứng nhu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp để triển khai dạy tiếng Anh theo các cấp học phù hợp với các quy định hiện hành.

#### **4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường điều kiện dạy và học ngoại ngữ**

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học; xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng công tác sử dụng thiết bị, phần mềm dạy học ngoại ngữ; yêu cầu giáo viên thường xuyên sử dụng các thiết bị nghe nhìn, tranh ảnh trong quá trình giảng dạy. Hỗ trợ nâng cao năng lực khai thác, sử dụng nguồn học liệu qua Internet;

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, huy động tổng hợp các nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học và mua sắm thiết bị dạy và học tiếng Anh trong các nhà trường theo hướng thiết thực, hiệu quả, tránh đầu tư lãng phí. Tập trung đầu tư các thiết bị nghe, nhìn có kết nối Internet ngay tại các phòng học;

Đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề cụm liên trường. Nội dung sinh hoạt chuyên môn tập trung dạy thử nghiệm các tiết dạy, đảm bảo các yêu cầu đổi mới về phương pháp, xây dựng nội dung dạy học phù hợp với trình độ học sinh; sử dụng công nghệ thông tin hỗ trợ dạy học.

#### **5. Đẩy mạnh công tác truyền thông, hợp tác quốc tế, xây dựng môi trường dạy và học ngoại ngữ**

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức đối với nhiệm vụ dạy và học tiếng Anh để cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức rõ tầm quan trọng của việc dạy và học tiếng Anh trong xu thế hội nhập quốc tế.

Phát động các phong trào học và sử dụng tiếng Anh (giáo viên và học sinh cùng học tiếng Anh, câu lạc bộ tiếng Anh,...); xây dựng các chương trình tiếng Anh, các hoạt động sử dụng ngoại ngữ trên các phương tiện thông tin truyền thông đại chúng, tạo cơ hội tiếp cận tiếng Anh cho nhiều đối tượng khác nhau.

#### **6. Thực hiện kịp thời, đầy đủ các cơ chế, chính sách, quy định liên quan đến việc dạy và học ngoại ngữ**

Bố trí thời gian làm việc phù hợp tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên ngoại ngữ tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực thực tế.

Tạo hành lang pháp lý để các trường chủ động liên kết với các trung tâm ngoại ngữ có giáo viên người nước ngoài đủ điều kiện giảng dạy ngoại ngữ, trực tiếp giảng dạy cho học sinh, tham gia sinh hoạt chuyên môn cùng giáo viên và hỗ trợ nhà trường trong một số hoạt động ngoại khóa liên quan đến dạy và học ngoại ngữ.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 96/2018/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

### **7. Đẩy mạnh xã hội hóa trong dạy và học ngoại ngữ**

Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia hỗ trợ, hợp tác, đầu tư, cung cấp các dịch vụ dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là các chương trình dạy và học ngoại ngữ theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin;

Khuyến khích và phát huy cơ chế tự chủ của các nhà trường trong việc nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ;

Kiểm soát chất lượng, phát huy vai trò của các trung tâm ngoại ngữ trên địa bàn trong việc hỗ trợ dạy học ngoại ngữ.

### **8. Tăng cường công tác quản lý dạy học ngoại ngữ trong các cơ sở giáo dục**

Các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch cụ thể về dạy học ngoại ngữ trong từng kỳ, năm học trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý, giám sát;

Đánh giá về chuyên môn, nghiệp vụ, về chất lượng giảng dạy của giáo viên thông qua chất lượng học sinh. Xây dựng các quy chế, quy định riêng để có những ràng buộc và cam kết chất lượng đầu ra của học sinh phù hợp với tình hình thực tế của từng cơ sở giáo dục.

### **9. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án**

Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên, định kỳ và đột xuất; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá;

Nâng cao hiệu quả quản lý; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, quản lý, hướng dẫn kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

### **1. Nguồn kinh phí và nguyên tắc, cơ chế phân bổ**

Ngân sách địa phương bố trí hàng năm cho chi sự nghiệp giáo dục-đào tạo và dạy nghề (bao gồm chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên) theo phân cấp ngân sách nhà nước; kinh phí lồng ghép các chương trình, đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Ngân sách địa phương tập trung thực hiện các nhiệm vụ phát triển đội ngũ, tăng cường điều kiện dạy và học ngoại ngữ cho các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn, triển khai áp dụng các hoạt động thực hiện đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp dạy và học ngoại ngữ.

Nguồn thu của các cơ sở giáo dục và đào tạo: Tập trung thực hiện các nhiệm vụ xây dựng môi trường dạy và học ngoại ngữ các môn học tự chọn về dạy và học ngoại ngữ, triển khai các hoạt động trong khuôn khổ Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, một số hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ, tăng cường năng lực quản lý cho người lao động tại cơ sở đào tạo và các nhiệm vụ khác của Kế hoạch.

Nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn xã hội hóa khác, tập trung thực hiện những hoạt động đáp ứng nhu cầu học ngoại ngữ đa dạng của xã hội.

## **2 Kinh phí**

Ngân sách Trung ương và địa phương; hàng năm căn cứ nhiệm vụ của Kế hoạch, Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí triển khai thực hiện theo quy định.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Lộ trình thực hiện (Có Bảng tổng hợp đính kèm)**

### **2. Phân công nhiệm vụ**

#### **2.1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan, các đơn vị trực thuộc, các phòng Giáo dục và Đào tạo và các địa phương hướng dẫn, tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch; đồng thời kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, tổng hợp báo cáo Ban chỉ đạo cấp tỉnh, UBND tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định;

Phối hợp với Sở Tài chính xây dựng dự toán hàng năm để thực hiện Kế hoạch, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt thực hiện.

#### **2.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính bố trí lồng ghép các nguồn vốn thực hiện Kế hoạch hàng năm và từng giai đoạn.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ngành và địa phương liên quan tổ chức, thực hiện và kiểm tra giám sát Kế hoạch.

#### **2.3. Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu bố trí kinh phí thường xuyên thực hiện Kế hoạch.

#### **2.4. Sở Nội vụ**

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, hướng dẫn và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản hướng dẫn việc tuyển dụng; giao kế hoạch số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp hàng năm đảm bảo theo các quy định hiện hành và phù hợp với tình hình của tỉnh.

#### **2.5. Trường Đại học Hà Tĩnh**

Cải tiến, nội dung phương pháp đào tạo sinh viên sư phạm môn ngoại ngữ để sau khi ra trường đủ trình độ năng lực giảng dạy theo chương trình mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Hỗ trợ Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc bồi dưỡng đội ngũ giáo viên tiếng Anh chưa đạt trình độ theo quy định.

## 2.6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo là cơ quan Thường trực giúp UBND cấp huyện trong việc xây dựng, tổ chức triển khai kế hoạch và tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất;

Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch triển khai của địa phương phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ để đảm bảo khi triển khai chất lượng dạy học tiếng Anh đáp ứng được theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Chỉ đạo các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan chức năng ở địa phương xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch này trên địa bàn; kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương, định kỳ báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, UBND tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành, cơ quan liên quan để chỉ đạo thống nhất, đồng bộ, phù hợp với yêu cầu của kế hoạch này trên địa bàn.

## 2.7. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Kế hoạch này tổ chức thực hiện đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả; quán triệt và thực hiện các hoạt động liên quan đến công tác quản lý dạy học, đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, đầu tư trang thiết bị nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu của Kế hoạch đề ra.

Yêu cầu Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban ngành liên quan, các cơ sở giáo dục, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã căn cứ nội dung, nhiệm vụ triển khai thực hiện nghiêm túc; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan đơn vị tổng hợp gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

### Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Ban quản lý ĐANN Quốc gia;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án cấp tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh liên quan;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Chánh VP, PVP UBND tỉnh (phụ trách);
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Quốc Vinh

**BẢNG TỔNG HỢP**

**Lộ trình thực hiện kế hoạch triển khai Đề án dạy và học tiếng Anh trong hệ thống các trường mầm non, phổ thông Hà Tĩnh giai đoạn 2018-2025**

(Kèm theo Kế hoạch số 33 /KH-UBND ngày 10/10/2018)

TT	HOẠT ĐỘNG ĐỀ XUẤT	KẾT QUẢ DỰ KIẾN	LỘ TRÌNH THỰC HIỆN			
			2018	2019	2020	2021-2025
<b>I</b>	<b>Chương trình, tài liệu dạy và học tiếng Anh</b>					
1	Chương trình tiếng Anh hệ 10 năm	Đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra của chương trình	25 Trường	30 Trường	35 Trường	42 Trường
2	Chương trình tiếng Anh hệ 7 năm	Đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra của chương trình	17 Trường	12 Trường	07 Trường	0
3	Chương trình tiếng Anh khác	Đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra của chương trình	0	0	0	0
<b>II</b>	<b>Kiểm tra đánh giá</b>					
1	Kiểm tra đầu ra học sinh học tiếng Anh hệ 10 năm cấp TH	100% học sinh học chương trình tiếng Anh hệ 10 năm cấp TH được kiểm tra đánh giá	13.996 h/sinh	14.663 h/sinh	18.257 h/sinh	20.375 h/sinh
2	Kiểm tra đầu ra học sinh học tiếng Anh hệ 10 năm cấp THCS	100% học sinh học chương trình tiếng Anh hệ 10 năm cấp THCS được kiểm tra đánh giá	1.349 h/sinh	1.989 h/sinh	5.267 h/sinh	7.756 h/sinh
3	Kiểm tra đầu ra học sinh thi điểm theo năng lực thực tế tại trường THPT Nghèn, Kỳ Anh	100% học sinh học thí điểm theo năng lực thực tế tại trường THPT Nghèn, Kỳ Anh được kiểm tra đánh giá	0	1115 h/sinh	0	0
4	Kiểm tra đánh giá giáo viên theo chuẩn quốc tế	Mỗi năm đánh giá khoảng 200 giáo viên	200 G/viên	200 G/viên	200 G/viên	600 G/viên
<b>III</b>	<b>Phát triển đội ngũ giáo viên</b>					
1	Bồi dưỡng nâng cao trình độ cho giáo viên tiếng Anh	Cho các giáo viên chưa bồi dưỡng	60 G/viên	30 G/viên	30 G/viên	30 G/viên
2	Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm và phương pháp giảng dạy cho gv	Giáo viên cả 3 cấp được bồi dưỡng về phương pháp, kiểm tra đánh giá, ứng dụng công nghệ thông tin...	300 G/viên	300 G/viên	300 G/viên	300 G/viên



	tiếng Anh					
3	Bồi dưỡng tiếng Anh cho giáo viên dạy các môn KHTN	Giáo viên có trình độ tiếng Anh đáp ứng dạy một số tiết bằng tiếng Anh	42 G/viên	42 G/viên	42 G/viên	
4	Tổ chức tập huấn về chương trình, sách giáo khoa		300 G/viên	300 G/viên	300 G/viên	300 G/viên
	Tổ chức các hội nghị, hội thảo về chuyên môn		300 G/viên	300 G/viên	300 G/viên	600 G/viên
<b>IV</b>	<b>Điều kiện dạy và học ngoại ngữ</b>					
1	Đầu tư các thiết bị nghe nhìn cho các nhà trường	100% các trường được đầu tư các thiết bị nghe nhìn cố định tại các phòng học				
2	Bổ sung các loại sách, báo, tranh ảnh, băng đĩa..	Mỗi trường có một phòng đọc				
<b>V</b>	<b>Công tác truyền thông, hợp tác quốc tế, môi trường dạy học</b>					
1	Đưa giáo viên người nước ngoài vào giảng dạy tại các nhà trường	100% các trường ở các vùng thành phố, thị xã, thị trấn và các trường ở các xã có đủ điều kiện đảm bảo	20 G/viên	20 G/viên	20 G/viên	50 G/viên
<b>VI</b>	<b>Cơ chế, chính sách</b>					
1	Khuyến khích giáo viên thi các chứng chỉ quốc tế	Giáo viên tiếng có chứng chỉ IELTS theo quy định: giáo viên tiểu học đạt từ 5.5, THCS từ 6.0, THPT từ 6.5	10 G/viên	50 G/viên	100 G/viên	1000 G/viên
2	Cho phép hợp đồng hoặc tiếp nhận biên chế giáo viên tiếng Anh tốt nghiệp từ các trường ĐH, CĐ surplus (theo chỉ tiêu biên chế được giao)	Mỗi năm có khoảng 25 giáo viên bổ sung cho các trường TH, THCS, THPT (theo chỉ tiêu biên chế được giao)	25 G/viên	25 G/viên	25 G/viên	100 G/viên
<b>VII</b>	<b>Công tác quản lý, kiểm tra, giám sát, đánh giá</b>					
1	Tổ chức hội nghị sơ kết đánh giá	Định kỳ 03 năm tổ chức hội nghị sơ kết đánh giá				

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH